

TRƯỜNG TIỂU HỌC NGÔ GIA TỰ
CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN VÀ DỊCH VỤ HỒNG ANH

Địa chỉ : Số 80 Ngõ 466 Đường Ngô Gia Tự, Phường Việt Hưng, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0975036888

Mail: lananhpham78@gmail.com

THỰC ĐƠN BỮA TRƯA HỌC SINH BÁN TRÚ

Tuần 22/Năm học 2025 - 2026 (35.000/suất đã bao gồm thuế VAT) (02-06/02/2026)

| STT | THỨ 2 | THỨ 3 | THỨ 4 | THỨ 5 | THỨ 6 |
|-----|---------------------------------|------------------------------|-----------------------------|-----------------------------|--------------------|
| 1 | Gà chiên xá xiu | Cá rô phi tẩm bột chiên giòn | Tôm tươi tẩm bột chiên giòn | Thịt lợn kho trứng cút | Chả nướng than hoa |
| 2 | Đậu tằm hành | Thịt băm rang mắm hành | Trứng gà đảo bông | Giò lụa truyền thống | Dưa góp chua ngọt |
| 3 | Cải thảo xào cà rốt | Su su xào cà rốt | Khoai tây xào | Bắp cải xào | Nước mắm chua ngọt |
| 4 | Canh bí đỏ đỗ xanh nấu xương gà | Canh cải xanh nấu thịt | Canh bắp cải nấu thịt | Canh khoai tây nấu thịt | |
| 5 | Cơm gạo tẻ | Cơm gạo tẻ | Cơm gạo tẻ | Cơm gạo tẻ | Bún tươi |
| 6 | Sữa hút Su Su Vinamilk | Dưa hấu Sài Gòn | Bánh bơ ruốc | Sữa trái cây nhiệt đới Kaka | Bánh bao nhân thịt |

* Ghi chú : Thực đơn có thể thay đổi theo tình hình thực tế nhưng không làm giảm hàm lượng dinh dưỡng !



TRƯỜNG TIỂU HỌC NGÔ GIA TỰ

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN VÀ DỊCH VỤ HỒNG ANH

Địa chỉ : Số 80 Ngõ 466 Đường Ngô Gia Tự, Phường Việt Hưng, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0975036888

Mail: lananhpham78@gmail.com


THỰC ĐƠN BỮA TRƯA GIÁO VIÊN

Tuần 22/Năm học 2025 - 2026 (35.000/suất đã bao gồm thuế VAT) (02-06/02/2026)

| STT | THỨ 2 | THỨ 3 | THỨ 4 | THỨ 5 | THỨ 6 |
|-----|---------------------------------|------------------------|-----------------------|--------------------------------|---------------------|
| 1 | Thịt rang cháy cạnh | Trứng sốt cà chua | Cá Basa kho tộ | Thịt kho xì dầu | Chả nướng than hoa |
| 2 | Đậu tâm hành | Thịt bắp chân giò luộc | Đậu rán sốt cà chua | Giò lụa truyền thống | Dưa góp chua ngọt |
| 3 | Cải thảo xào cà rốt | Su su xào cà rốt | Khoai tây xào | Bắp cải xào | Nước chấm chua ngọt |
| 4 | Canh bí đỏ đỗ xanh nấu xương gà | Canh cải xanh nấu thịt | Canh bắp cải nấu thịt | Canh khoai tây cà rốt nấu thịt | |
| 5 | Cơm gạo tẻ | Cơm gạo tẻ | Cơm gạo tẻ | Cơm gạo tẻ | Bún tươi |

* Ghi chú : Thực đơn có thể thay đổi theo tình hình thực tế nhưng không làm giảm hàm lượng dinh dưỡng !


Phạm Thị Lan Anh


Hiệu trưởng
Nguyễn Thị Hai Yên

TRƯỜNG TIỂU HỌC NGÔ GIA TỰ
CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI-DỊCH VỤ HỒNG ANH
THỰC ĐƠN CHI TIẾT TUẦN - ĐỊNH LƯỢNG CALO



TUẦN 22/2025 - 2026 * (02-06/02/2026)

Đơn giá: 35.000/1 suất ăn có bữa phụ (Đã bao gồm thuế VAT)

| Thứ | Tên món ăn | Lượng(kg) | Thành phẩm(kg) | Giá tiền | Thành tiền | Kalo | Chi phí khác | | | |
|-------------|------------------------------|-----------|----------------|---------------|---------------|------|--------------|---------|---------|------------|
| | | | | | | | Chi phí khác | Số tiền | Thuế 8% | ĐGBQ/ suất |
| THỨ 2 | Gà chiên xả xiu | 0.1 | 0.065 | 120,000 | 12,000 | 710 | Chi phí khác | 200 | 2,223 | |
| | Đậu tâm hành | 0.06 | 0.045 | 39,000 | 2,332 | | Lương | 4,500 | | |
| | Cải thảo cà rốt xào | 0.05 | 0.03 | 30,000 | 1,500 | | Lãi | 100 | | |
| | Canh bí đỏ nấu xương gà | 0.025 | 0.01 | 30,000 | 750 | | Điện nước | 700 | | |
| | Đỗ xanh | 0.002 | 0.001 | 75,000 | 150 | | | | | |
| | Xương nấu canh | 0.01 | 0.001 | 40,000 | 400 | | | | | |
| | Sữa hút Su Su Vinamilk | 1 | 1 | 5,000 | 5,000 | | | | | |
| | Corn(Gạo) | 0.1 | 200g-250g | 23,500 | 2,350 | | | | | |
| | Gia vị +dầu+đường | 1.3 | 1.1 | 1,250 | 1,625 | | | | | |
| | Gas | 0.03 | 0.03 | 39,000 | 1,170 | | | | | |
| Tổng | | | | 27,277 | | | | | | |
| THỨ 3 | Cá rô phi tấm bột chiên giòn | 0.0585 | 0.045 | 150,000 | 8,767 | 710 | Chi phí khác | 200 | 2,223 | |
| | Thịt băm rang mắm hành | 0.039 | 0.025 | 165,000 | 6,435 | | Lương | 4,500 | | |
| | Su su xào cà rốt | 0.05 | 0.03 | 30,000 | 1,500 | | Lãi | 100 | | |
| | Canh cải xanh nấu thịt | 0.02 | 0.01 | 30,000 | 600 | | Điện nước | 700 | | |
| | Thịt nấu canh | 0.002 | 0.001 | 165,000 | 330 | | | | | |
| | Dưa hấu Sài Gòn | 1 | 1 | 4,500 | 4,500 | | | | | |
| | Corn(Gạo) | 0.1 | 200g-250g | 23,500 | 2,350 | | | | | |
| | Gia vị +dầu+đường | 1.3 | 1.1 | 1,250 | 1,625 | | | | | |
| | Gas | 0.03 | 0.03 | 39,000 | 1,170 | | | | | |
| | Tổng | | | | 27,277 | | | | | |
| THỨ 4 | Tôm tâm bột chiên giòn | 0.0372 | 0.03 | 250,000 | 9,302 | 710 | Chi phí khác | 200 | 2,223 | |
| | Trứng gà đào bông | 1.5 | 0.075 | 4,000 | 6,000 | | Lương | 4,500 | | |
| | Khoai tây xào | 0.05 | 0.03 | 30,000 | 1,500 | | Lãi | 100 | | |
| | Canh bắp cải nấu thịt | 0.02 | 0.01 | 25,000 | 500 | | Điện nước | 700 | | |
| Tổng | | | | 27,277 | | | | | | |

